

Bản án số: 37/2022/HS-ST

Ngày 11- 10 -2022

**NH DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CPR, TỈNH GL**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lê Khả T**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Trương C C**

2. Ông **Nguyễn Ngọc B**

**-Thư ký phiên Tòa:** Bà **Vũ Thị Thùy N**– Thư ký Tòa án nhân dân huyện CPR, tỉnh GL.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CPR, tỉnh GL tham gia phiên tòa:** Ông **Hoàng Minh C** và ông **Nguyễn Sỹ K**- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CPR, tỉnh GL xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXXST- HS, ngày 22 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**Doãn Đình H**, sinh năm 1966, tại: huyện P, tỉnh Hưng Y; Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện CPR, tỉnh GL; Nghề nghiệp: Lái Xe; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Doãn Đình M và bà Nguyễn Thị T, bị cáo có vợ là Trương Thị Lê T và 03 (ba) người con; Tiền án; Tiền sự: Không; NH tH: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật, bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không.(Có mặt).

**- Đại diện hợp pháp cho bị hại** có bà **Phạm Thị Ngọc L**, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện CPR, tỉnh GL là vợ của bị hại. (Có mặt).

**- Người làm chứng:** Ông **Rơ Mah U**, sinh năm: 1990

Nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện CPR, tỉnh GL. (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 11/3/2022, Doãn Đình H điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát: 72C-002.33 chở 500 kilogam quả chanh dây và chở theo Rơ Mah U, sinh năm: 1990, trú tại: Thôn 6, xã T, huyện CPR, tỉnh GL ngồi ở ghế bên phụ đi theo đường Quốc lộ 19B từ hướng xã B, huyện CPR về hướng xã T, huyện CPR, tỉnh GL để đi về nhà. H điều khiển xe đi ở phần đường bên

phải theo hướng đi của mình và đi với tốc độ khoảng 40-50km/giờ. Khi xe của H điều khiển đi đến Km192+500m, Quốc lộ 19B thuộc địa phận thôn 1, xã T, huyện CPR, tỉnh GL thì phát hiện anh Nguyễn Hữu C điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 81K9-1831 đi ngược chiều cách xe của H điều khiển khoảng 10m-15m và đi ở phần đường bên phải theo hướng đi của H. Lúc này H đánh tay lái và điều khiển xe lấn qua phần đường bên trái để tránh. Khi H đang điều khiển xe ô tô tải đi một nửa ở phần đường bên trái và một nửa ở phần đường bên phải cách xe mô tô của Nguyễn Hữu C khoảng 3-4m thì thấy điều khiển xe mô tô đi từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái theo hướng đi của H. Thấy vậy, H đánh tay lái và điều khiển xe về bên phải để tránh nhưng không kịp nên phần đầu phía bên trái của xe ô tô tải do H điều khiển đã tông vào xe mô tô do C điều khiển, sau đó H lùi xe ô tô tải lại và điều khiển xe chạy tới sát vào lề đường bên phải theo hướng đi của H rồi xuống xe để cùng mọi người đưa C đi cấp cứu. Hậu quả vụ tai nạn làm anh Nguyễn Hữu C bị đa chấn thương được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh GL, đến ngày 18/3/2022 gia đình đã chuyển anh C đến Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều trị và ngày 19/3/2022 do thương tích quá nặng nên gia đình xin đưa về nhà tại thôn B, xã B, huyện CPR, tỉnh GL đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì Nguyễn Hữu C bị tử vong trên đường đi từ Bệnh viện về nhà, hai xe ô tô và mô tô bị hư hỏng.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 219/KL-KTHS ngày 18/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự C an tỉnh GL đối với Nguyễn Hữu C xác định Nguyễn Hữu C chết là do: Chấn thương bụng kín

Kết quả xác định nồng độ cồn của Doãn Đình H là 0.000 mg/L, của Nguyễn Hữu C là 421.0 mg/dl.

Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 14/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện CPR kết luận: Giá trị thiệt hại thành tiền của xe mô tô, biển kiểm soát: 81K9-1831 bị hư hỏng do tai nạn giao thông là 1.358.000 đồng.

Kết luận giám định tư pháp ngày 06/4/2022 của Sở Giao thông vận tải tỉnh GL kết luận: Xe ô tô, biển số 72C-002.33 tại thời điểm giám định không đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT - VKS ngày 13 tháng 9 năm 2022 Viện kiểm sát nH dân huyện CPR, tỉnh GL đã truy tố bị cáo Doãn Đình H về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung ở trên.

Trình bày luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Doãn Đình H phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; Các điểm b; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Doãn Đình H từ **12** (mười hai) đến **14** (mười bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **24** (hai mươi bốn) đến **28** (hai mươi tám) tháng.

**Về hình phạt bổ sung :** Bị cáo là lái xe, không có thu nhập ổn định, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**\*Về vật chứng:**

- 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát: 81K9-1831; nhãn hiệu: YAMAHA, màu sơn: Đen - bạc, số máy: 5B91031590, số khung: 107Y031590. Qua xác minh xác định xe mô tô, biển kiểm soát: 81K9-1831 là tài sản của gia đình C nên đã trao trả lại cho chị Phạm Thị Ngọc L (vợ C).

- 01 (một) xe ô tô tải, biển kiểm soát: 72C-002.33; nhãn hiệu: THACO; số loại: OLLIN250-TK; số máy: YZ4102ZLQ\*B010027490; số khung: RNHLC25YZBC069630. Qua xác minh xác định xe ô tô tải trên là tài sản của anh Doãn Đình H nên đã tiến hành trao trả lại cho anh Doãn Đình H.

**\*Về dân sự:** Bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Hữu C số tiền 95.100.000 đồng. Đại diện gia đình anh C đã nhận đủ số tiền trên và yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền cấp dưỡng cho con ruột của C là cháu Nguyễn Bích T (sinh ngày: 23/8/2020) và tiền sửa xe mô tô, biển kiểm soát: 81K9-1831 bị hư hỏng do tai nạn giao thông với tổng số tiền là 200.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 100.000.000 đồng tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại, hiện bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận được với nhau về vấn đề dân sự, tại phiên tòa đại diện bị hại không yêu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết về vấn đề dân sự và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra C an huyện CPR, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CPR, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và qua thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, kết luận giám định pháp y, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các tài liệu liên quan đã được cơ quan Cảnh sát Điều tra C an huyện CPR, tỉnh GL thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Như vậy, có cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 11/3/2022, tại Km192+500m, Quốc lộ 19B thuộc địa phận thôn 1, xã T, huyện CPR, tỉnh GL, Doãn Đình H (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải (loại có tải trọng 2250kg), biển kiểm soát: 72C-002.33 tránh xe mô tô, biển kiểm soát: 81K9-1831 đi ngược chiều do anh Nguyễn Hữu C điều khiển và đi không đúng phần đường quy định nên đã tông vào xe mô tô do C điều khiển, hậu quả làm anh C tử vong, gây thiệt hại về tài sản với số tiền 1.358.000 đồng, vì vậy Viện kiểm sát nH dân huyện CPR, tỉnh GL truy tố bị cáo Doãn Đình H về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm khoản khoản 1 Điều 9 “*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*”, khoản 1 điều 17 “*Trên đường không pH chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình*” luật giao thông đường bộ 2008. Do không tuân thủ theo quy định nên dẫn đến gây hậu quả nghiêm trọng (làm chết 01 người). Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Doãn Đình H đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo Doãn Đình H gây ra trong vụ án thấy rằng: Bị cáo là người đã trưởng thành, đã được học và cấp giấy phép lái xe theo quy định lẽ ra khi điều khiển xe thấy không đảm bảo an toàn, thì phải dừng xe theo quy định, nhưng bị cáo không làm vậy mà bị cáo tiếp tục điều khiển xe đi tới, không chú ý quan sát khi phát hiện xe đi cùng chiều điều khiển trên phần đường của mình đi tới, bị cáo đã không kịp xử lý dẫn đến tai nạn. Chứng tỏ bị cáo đã không tuân thủ các quy tắc về giao thông đường bộ, Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây đau thương cho gia đình nạn nH, không những xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ tại địa bàn huyện CPR. Vì vậy cần phải có biện pháp giáo dục thích đáng .

[5] Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thật sự thể hiện thái độ ăn năn, hối cải, khi thấy hậu quả mình gây ra bị cáo cũng đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 195.100.000 đồng để khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đại diện gia đình bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét tai nạn rủi ro là ngoài ý muốn, hơn nữa lỗi một phần do bị hại điều khiển xe đi không đúng phần đường, khi điều khiển xe đã sử dụng rượu, bia. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo tự cải tạo trở thành C dân tốt có ích cho xã hội thể hiện sự nH đạo trong chính sách hình sự của nhà nước ta. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b; s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[6] **Về hình phạt bổ sung:** Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Đại diện hợp pháp cho bị hại và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về vấn đề dân sự, không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. **Vật chứng vụ án:** Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CPR đã tiến hành trao trả xe cho chủ sở hữu hợp pháp. Nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] **Về án phí:** Bị cáo Doãn Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Doãn Đình H** phạm tội: “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

**2. Về trách nhiệm hình sự:** Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự; Các điểm b; s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điều 38 ; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Doãn Đình H **12** (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24** (hai mươi bốn) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/10/2022.

Áp dụng khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Giao bị cáo Doãn Đình H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện CPR, tỉnh GL giám sát giáo dục .

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

**4. Về xử lý vật chứng:** Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

**5. Về án phí sơ thẩm:** Áp dụng các điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Doãn Đình H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**6. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, Đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nH dân tỉnh GL để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/10/2022).

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh GL;
- VKSND huyện CPR;
- C an huyện CPR;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Khả T**